

Số: /KH-UBND

Tân Linh, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Tân Linh năm 2024

Căn cứ văn bản số 5406/BTTTT-CĐSQG ngày 03/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 01-NQ/TU);

Thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 08/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đại Từ thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đại Từ về việc Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số huyện Đại Từ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2024; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Đại Từ về kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Đại Từ năm 2024.

UBND xã Tân Linh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Tân Linh năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 08/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đại Từ thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động thương mại điện tử, phát triển Chính quyền số,

Kinh tế số, Xã hội số trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của tỉnh, huyện để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương, nhằm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số thống nhất, thông suốt với chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Thái Nguyên.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Đại Từ.

- Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số ở cơ quan, đơn vị.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình Chuyển đổi số của xã.

II. HIỆN TRẠNG CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

1. Chính quyền số

- 100% lãnh đạo quản lý, công chức chuyên môn được cấp và sử dụng chữ ký số theo quy định.

- 100% các cán bộ, công chức thuộc UBND xã sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo 100% văn bản đi, đến được gửi, nhận trên môi trường mạng.

- 100% cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có sử dụng tài khoản dịch vụ công trực tuyến.

- 100% cán bộ, công chức xã được trang bị máy tính phục vụ giải quyết, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Hệ thống hội nghị trực tuyến của xã được sử dụng hiệu quả, kết nối tới điểm cầu trên địa bàn huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đến nay đã tổ chức được nhiều cuộc họp trực tuyến phục vụ các phiên họp, học tập nghị quyết theo kế hoạch triển khai của huyện.

- Cổng thông tin điện tử của xã cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước. UBND xã đã thành lập Ban biên tập và ban hành Quy chế hoạt động Cổng thông tin điện tử xã Tân Linh. Đến nay, theo thống kê cho thấy đã có trên 224934 lượt truy cập.

- Về đào tạo nguồn nhân lực CNTT, 100% cán bộ, công chức của xã được tham gia tập huấn ứng dụng CNTT trong công việc theo chương trình, kế hoạch đào tạo của tỉnh, huyện tổ chức định kỳ hàng năm.

2. Kinh tế số

- Triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thông qua thiết bị di động: thanh toán trợ cấp xã hội, lương hưu, thanh toán các dịch vụ công ích (điện, nước...).

- Thành lập 14 tổ công nghệ số cộng đồng với trên 100 thành viên (đã được tổ chức tập huấn).

- Đã tiến hành nhập dữ liệu xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên môi trường; Ứng dụng bản đồ số, hệ thống GPS trong quan trắc môi

trường, đo đạc bản đồ.

- Thực hiện việc lắp đặt, kết nối các camera giám sát An ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn xã (các mắt camera do lực lượng công an xã trực tiếp quản lý), đồng thời kết nối hệ thống camera các tổ chức, cá nhân phục vụ hoạt động đảm bảo an ninh trật tự, ATGT.

3. Xã hội số

- 100% cán bộ, công chức, viên chức; thành viên tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị, xã hội của xã và cơ sở đã tạo lập tài khoản dịch vụ công, C-Thái Nguyên);

- Về Đề án 06, hiện nay đã thực hiện 11/25 dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án 06 gồm các lĩnh vực: đăng ký thường trú; xóa đăng ký thường trú; đăng ký tạm trú; xóa đăng ký tạm trú; gia hạn tạm trú; tách hộ; điều chỉnh thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú; xác nhận thông tin về cư trú; thông báo lưu trú; khai báo tạm vắng; khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú.

- Tính đến hết năm 2023 đã cấp 4657 thẻ CCCD cho công dân, cài đặt VNEID mức độ 2 cho 3640 công dân. Hướng dẫn công dân đăng ký tài khoản trên cổng Dịch vụ công trực tuyến nhằm phục vụ cho công dân thực hiện các giao dịch trên môi trường điện tử chính xác, nhanh chóng và đảm bảo an ninh, an toàn bảo mật. Thực hiện tích hợp thông tin BHXH, bảo hiểm y tế vào thẻ CCCD gắn chip và ứng dụng VNEID.

- Lĩnh vực giáo dục đã ứng dụng hiệu quả hệ thống QLVB của ngành V-Office... (100% các đơn vị, trường học), 100% các đơn vị (trường học) sử dụng phần mềm Kế toán Missa; 100% các đơn vị (trường học) sử dụng hệ thống quản lý nhà trường trên phần mềm Smas và Vnedu; ứng dụng hồ sơ điện tử thay thế cho các loại hồ sơ như: Sổ liên lạc, sổ điểm, học bạ, ... 100% các đơn vị có cổng thông tin điện tử...).

- Lĩnh vực y tế: Hướng dẫn cài đặt và sử dụng trên 4332 tài khoản sổ sức khỏe điện tử đã được cài đặt và sử dụng, đạt 74,23%; triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại tất cả các cơ sở y tế và các cơ sở dược trên địa bàn thị trấn.

- Lĩnh vực LĐTXBH: Đã thực hiện chi trả các khoản bảo trợ xã hội thông qua tài khoản ngân hàng... đạt 100%.

- Thực hiện 02 dịch vụ công thiết yếu: Liên thông đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi; Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí hiện đã thực hiện liên thông đăng ký khai sinh và cấp thẻ Bảo hiểm y tế.

- Hạ tầng viễn thông, CNTT: Xã Tân Linh đảm bảo hạ tầng viễn thông, internet đến 100% các xóm trên địa bàn (không có điểm trắng hoặc lờm sóng di động, sóng phát thanh...); Internet cáp quang đã phủ sóng 100% các xóm trên địa bàn. Dịch vụ công nghệ thông tin đã được các doanh nghiệp cung cấp đầy đủ đến Nhân dân; Đảm bảo 100% cán bộ, công chức được trang bị đầy đủ máy tính, mạng internet phục vụ công việc chuyên môn và giải quyết thủ tục hành chính phục vụ Nhân dân.

- Về đảm bảo An toàn thông tin: Trong năm 2023, xã Tân Linh không xảy ra vụ việc mất an toàn thông tin mạng, bị hacker tấn công hay lộ lọt thông tin bí mật

nào; 100% các máy tính trang bị thực hiện công vụ tại các cơ quan, đơn vị được cài ít nhất 1 phần mềm diệt virus và đảm bảo an toàn, máy tính sử dụng ban hành văn bản mật được cài đặt riêng theo đúng quy định.

III. MỤC TIÊU CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

1. Nội dung Chuyển đổi số

a. Chính quyền số nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động:

- 100% các cán bộ, công chức thuộc UBND xã sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo 100% văn bản đi, đến được gửi, nhận trên môi trường mạng, có sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng. Trên 50% tổng số hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% (đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa).

- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trong toàn xã;

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong hệ thống chính trị của xã. Đảm bảo các hệ thống dùng chung của xã hoạt động ổn định, thông suốt với hệ thống dùng chung của tỉnh, huyện như: Hệ thống quản lý văn bản cấp xã; phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến

- Duy trì 100% cán bộ, công chức xã có máy tính riêng phục vụ giải quyết, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; được bồi dưỡng, hướng dẫn sử dụng và cập nhật bổ sung kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin dưới nhiều hình thức.

- Duy trì thực hiện phòng họp trực tuyến; trang thông tin điện tử.

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có sử dụng tài khoản dịch vụ công trực tuyến. Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, cài đặt, sử dụng các phần mềm đảm bảo ATTT mạng.

- Tiếp tục duy trì hệ thống camera an ninh trên địa bàn xã Tân Linh.

b. Kinh tế số

- 100% tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số, đẩy nhanh quá trình đưa các sản phẩm thế mạnh, đặc trưng của xã lên các sàn thương mại điện tử.

- Phối hợp UBND huyện Đại Từ hỗ trợ liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn xã, mời các hộ sản xuất nông nghiệp (SXNN) tham gia tập huấn thực hiện quy trình đóng gói - kết nối - giao nhận;

- Đề nghị UBND huyện hỗ trợ tạo tài khoản/gian hàng trên sàn mại điện tử và có tài khoản thanh toán điện tử;

- Tuyên truyền sử dụng các ứng dụng số tới toàn thể Nhân dân, thành viên trong tổ công nghệ số cộng đồng.

- Tiếp tục thúc đẩy triển khai dịch vụ ví điện tử (Mobile Money).

c. Xã hội số

- Hạ tầng mạng băng thông rộng cáp quang phủ 100% đơn vị hành chính cấp xã, trên 80% hộ gia đình.

- Hoàn thành phủ sóng 100% dịch vụ mạng di động 4G/5G và phổ cập điện thoại di động thông minh.

- 90% tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.
- 80% tỷ lệ hộ gia đình có Internet cáp quang.
- 85% tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.
- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số.

*** Chuyển đổi số trong Y tế:**

- + Người dân tham gia BHYT đạt: 100%.
- + Duy trì tỷ lệ xã, xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về Y tế đạt 100%.
- + Tỷ lệ người dân đăng ký sử dụng dịch vụ khám chữa bệnh từ xa trên 30%.
- + Tỷ lệ người dân được Quản lý sức khỏe trên 90%.
- + Tỷ lệ người dân đăng ký cài đặt sổ Sức khỏe điện tử trên 80%
- + Phần đầu trên 50% thu dịch vụ phí y tế không sử dụng bằng tiền mặt.

*** Chuyển đổi số trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:**

- Tiếp tục duy trì và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành giáo dục và đào tạo, hệ sinh thái giáo dục, các phần mềm phục vụ công tác quản lý các lĩnh vực của ngành, công tác dạy học như: Quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý nhà trường, quản lý tài chính, hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, hệ thống trang thông tin điện tử...; Duy trì sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử toàn ngành. Tiếp tục xây dựng hệ thống học liệu dùng chung của các cấp học: Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống học liệu phục vụ việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông. Tiếp tục thực hiện giải quyết 100% thủ tục hành chính toàn trình.

- Tăng cường khai thác sử dụng các nền tảng mạng xã hội
- Thực hiện thu phí 100% không dùng tiền mặt.

*** Chuyển đổi số trong lĩnh vực chế độ chính sách, lao động thương binh và xã hội:**

- Thực hiện duy trì 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ở mức độ dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Thực hiện tất cả các nội dung báo cáo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp qua môi trường mạng. Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Trong lĩnh vực BTXH: thực hiện tiếp nhận hồ sơ BTXH 100% qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Lưu trữ và quản lý hồ sơ bảo trợ xã Tân Linh trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử.

- Triển khai Phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo của Bộ Lao động TB&XH đến các TDP.

*** Chuyển đổi số trong lĩnh vực An ninh trật tự, An toàn giao thông:**

- Tiếp tục thực hiện mô hình "Camera giám sát, đảm bảo An ninh trật tự" trên địa bàn theo kế hoạch của huyện;

- Triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn.

2. Nội dung đảm bảo An toàn thông tin.

- Xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp

độ đối với hệ thống thông tin của xã Tân Linh.

- Tối thiểu 90% thiết bị đầu cuối (trong các cơ quan Nhà nước) được cài đặt giải pháp bảo vệ.

- 100% người đứng đầu của các đơn vị, tổ chức nhà nước được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

- 100% các trường tiểu học, trung học cơ sở được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

IV. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày chuyển đổi số

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024; Kế hoạch hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Công chức VHXX phối hợp cùng các bộ phận khác chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số được đăng tải tại các trang thông tin Chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cẩm nang Chuyển đổi số: <https://dx.mic.gov.vn>; Bài học Chuyển đổi số: <https://t63.mic.gov.vn>; Bài toán Chuyển đổi số: <https://c63.mic.gov.vn>).

1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

- Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn sử dụng Kênh Zalo "Chuyển đổi số quốc gia" trên điện thoại thông minh để cập nhật kịp thời các thông tin mới nhất về chuyển đổi số.

2. Thể chế số

- Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành đề cụ thể hóa các văn bản của Đảng, UBND tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh, huyện về chương trình Chuyển đổi số.

3. Hạ tầng số

- Duy trì, vận hành hệ thống giao ban trực tuyến, mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan Đảng, nhà nước (TSL). Đảm bảo thực hiện việc trao đổi trên môi trường mạng, có sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong giao dịch.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, nâng cao dung lượng đường truyền internet tốc độ cao tới các xóm, phủ sóng mạng di động trên địa bàn toàn xã đảm bảo phục vụ tốt.

- Tăng tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có cáp quang băng rộng.

- Tiếp tục khai thác Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục rà soát, đề nghị cấp chứng thư số chuyên dùng của Ban cơ yếu

Chính phủ cho cán bộ, công chức. Phối hợp cung cấp chữ ký số miễn phí cho giáo viên, công chức trên địa bàn theo hướng dẫn của C06, Bộ Công an.

- Ưu tiên vốn đầu tư cho ứng dụng, phát triển và hiện đại hoá cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước của xã.

4. Phát triển dữ liệu

- Tiếp tục phối hợp và duy trì, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo hướng tập trung, tích hợp do UBND tỉnh, các sở, ngành triển khai; từng bước kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu theo quy định với các cơ sở dữ liệu của UBND tỉnh và Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, phục vụ người dân và doanh nghiệp theo hướng dẫn của UBND tỉnh và các sở, ngành. Từng bước triển khai các ứng dụng thông minh theo chương trình số hóa trong các lĩnh vực giao thông, du lịch, nông nghiệp...

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước: quản lý, duy trì phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- rà soát, cập nhật các dịch vụ công trực tuyến toàn trình để đảm bảo kịp thời trong công tác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cũng như hướng dẫn người dân thực hiện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành cũng như trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhằm hướng tới Chính phủ điện tử gắn liền với quá trình cải cách hành chính.

- Duy trì, hoạt động trang thông tin điện tử của xã nhằm nâng cao công tác tuyên truyền về các sự kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, đơn vị; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và người dùng Internet trên địa bàn;

- Kịp thời đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin phù hợp với quy định.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành của huyện, tỉnh tổ chức tập huấn, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về an toàn, an ninh thông tin... Cử cán bộ chuyên trách tham gia các lớp tập huấn về công nghệ thông tin do tỉnh, huyện tổ chức.

- Tham gia các cuộc hội thảo, lớp tập huấn chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực, hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính; khai thác thông tin kinh tế - xã hội qua Cổng thông tin điện tử huyện và của xã.

V. GIẢI PHÁP

1. Công tác truyền thông, đào tạo.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trong sự nghiệp xây dựng, phát triển của xã; tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng trên địa bàn nhằm thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử của xã.

- Phân đấu phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân;...(các tổ công nghệ số cộng đồng, lồng ghép với các hội nghị tại cơ sở; trực tiếp hướng dẫn cho những đối tượng có nhu cầu ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá, giao dịch điện tử...).

2. Công tác phối hợp giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp

- Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật phục vụ Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số nhằm thúc đẩy ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn.

- Huy động mọi nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, các nhà tài trợ có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ trong lĩnh vực CNTT.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT

- Cử cán bộ, công chức phụ trách CNTT tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

- Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Là đầu mối tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin của UBND xã hàng quý, năm.

- Tham mưu đảm bảo về các vấn đề hạ tầng công nghệ thông tin. Phối hợp với các đơn vị chuyên môn, ngành dọc cấp trên đẩy mạnh triển khai, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ theo quy định.

- Duy trì, vận hành hiệu quả hệ thống phòng họp trực tuyến của xã. Chủ động tham mưu nội dung hệ thống phòng họp không giấy tờ trên địa bàn. Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên đổi số do cấp trên tổ chức.

- Chủ trì triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử; số hóa các văn bản quy phạm pháp luật của xã và cung cấp các thông tin trên Cổng

thông tin điện tử.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn sử dụng phần mềm dùng chung để đảm bảo khai thác sử dụng.

2. Công chức Văn hóa – Xã hội

- Tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn thị trấn.

- Phối hợp với công chức Văn phòng – Thống kê tham mưu các nội dung về chương trình chuyển đổi số trên địa bàn; duy trì, vận hành hiệu quả hệ thống trang thông tin điện tử của xã.

- Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số và đảm bảo ATTT mạng.

3. Công chức Tài chính – kế toán

- Căn cứ vào tình hình thực tế nguồn ngân sách, lập dự toán kinh phí, bố trí nguồn ngân sách chỉ cho việc thực hiện chương trình chuyển đổi số năm 2024 của xã theo giai đoạn. Đảm bảo kinh phí chỉ cho các hạng mục, dự án theo kế hoạch được phê duyệt hàng năm.

- Chủ trì tham mưu thực hiện nội dung chuyển đổi số trong lĩnh vực Đầu tư, tài chính...

4. Công an xã

- Chủ trì, tham mưu tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 191/KH-BCĐ ngày 01/10/2021 của Ban chỉ đạo Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội huyện Đại Từ và xây dựng mô hình "*Camera giám sát, đảm bảo An ninh trật tự*" trên địa bàn thị trấn.

- Tiếp tục chủ trì phối hợp với các bộ phận liên quan triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn.

5. Cán bộ Khuyến nông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục hỗ trợ các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, làng nghề đưa các sản phẩm nông nghiệp, vận hành các website lên sàn thương mại điện tử.

- Tham mưu cho UBND thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch, đảm bảo chuyển đổi số theo chỉ tiêu giao của ngành dọc cấp trên.

6. Các cán bộ, công chức phụ trách các lĩnh vực có phát sinh TTHC

- Chủ động triển khai, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ và xử lý trên môi trường mạng (Trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Đảm bảo chỉ tiêu trên 50% hồ sơ công việc được thực hiện trên môi trường mạng.

7. Trạm y tế xã

- Triển khai thực hiện “Chương trình Phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân” và “Đề án phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh” trên địa bàn.

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch, đảm bảo chuyển đổi số theo chỉ tiêu giao của ngành dọc cấp trên.

8. Các đơn vị trường học trên địa bàn:

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch, đảm bảo chuyển đổi số theo ngành dọc, trong cơ quan đơn vị.

- Tuyên truyền cho cán bộ, viên chức biết, sử dụng thành thạo các dịch vụ ưu việt công ích, giải quyết TTHC trên môi trường mạng, thanh toán không

dùng tiền mặt theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc tham gia các lớp đào tạo, tập huấn sử dụng phần mềm dùng chung để đảm bảo khai thác sử dụng.

9. Các đơn vị viễn thông trên địa bàn

- Phối hợp đảm bảo hạ tầng viễn thông phục vụ thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch, đảm bảo cung cấp dịch vụ viễn thông phục vụ Nhân dân.

- Hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt

10. Tổ công nghệ số cộng đồng

Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong chuyển đổi số: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Thực hiện nghiêm túc việc tham gia các lớp tập huấn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Tân Linh năm 2024; đề nghị các cơ quan, các cán bộ, công chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VH&TT huyện;
- Đảng ủy – HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ, các đoàn thể;
- Các cơ quan;
- Cán bộ, công chức;
- Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Xuân Tuyến